

KINH SỐ 6

Nghe như vậy.

Một thời, Phật ở trong khu Ca-lan-đà, Trúc viên, thành La-duyệt, cùng chúng năm trăm Tỷ-kheo.

Bấy giờ, trời Tam thập tam có một Thiên tử, từ thân hình xuất hiện năm điềm báo hiệu sắp chết. Những gì là năm?

1. Vòng hoa trên đầu bị héo.
2. Y phục bụi bẩn.
3. Nách đổ mồ hôi.
4. Không thích vị trí của mình.
5. Ngọc nữ phản bội.

Thiên tử ấy buồn rầu khổ não, đấm ngực than thở. Nghe vị Thiên tử ấy buồn rầu khổ não, đấm ngực than thở, Thích Đề-hoàn Nhân liền sai một Thiên tử đến chỗ ấy xem, âm thanh gì mà từ đó vang đến đây.

Thiên tử ấy trả lời:

–Thiên tử nên biết, hôm nay có một Thiên tử sắp mạng chung, có năm điềm báo hiệu sắp chết.

1. Vòng hoa trên đầu bị héo.
2. Y phục bụi bẩn.
3. Nách đổ mồ hôi.
4. Không thích vị trí của mình.
5. Ngọc nữ phản bội.

Khi ấy, Thích Đề-hoàn Nhân đến chỗ vị Thiên tử sắp lâm chung, nói với vị ấy rằng:

–Vì sao hôm nay ông buồn rầu khổ não đến như vậy?

Thiên tử đáp:

–Thưa Tôn giả Nhân-đề, làm sao không buồn rầu khổ não được khi tôi sắp chết rồi. Có năm điềm báo hiệu sắp chết.

1. Vòng hoa trên đầu bị héo.
2. Y phục bụi bẩn.
3. Nách đổ mồ hôi.
4. Không thích vị trí của mình.
5. Ngọc nữ phản bội.

Nay cung điện bảy báu này sẽ mất hết. Năm trăm ngọc nữ cũng sẽ tan tác như sao. Món cam lộ mà tôi ăn không còn mùi vị.

Đề-hoàn Nhân nói với Thiên tử ấy:

–Ông há không nghe Như Lai nói kệ sao?

Các hành là vô thường

Có sinh ắt có chết

Không sinh thì không chết

Diệt này là vui nhất.

Vì sao nay ông buồn lo đến như vậy? Tất cả hành là vật vô thường, muốn cho có thường thì điều này không thể.

Thiên tử đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thế nào, Thiên đế, tôi không sầu ưu sao được? Nay tôi mang thân trời thanh tịnh không vết nhơ, ánh sáng như mặt trời, mặt trăng chiếu khắp mọi nơi, mà bỏ thân này rồi, sẽ sinh vào bụng heo trong thành La-duyệt, sống thường ăn phân, chết thì bị dao mổ xẻ.

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân bảo Thiên tử kia:

–Nay ông nên tự quy y Phật, Pháp, Chúng. Có thể khi ấy không đọa vào ba đường dữ.

Thiên tử đáp:

–Há quy y Tam bảo mà không đọa vào ba đường dữ sao?

Thích Đề-hoàn Nhân nói:

–Đúng vậy, Thiên tử. Ai quy y Tam tôn, không bao giờ rơi vào ba đường dữ.

Như Lai cũng nói kệ này:

*Những ai quy y Phật
Không đọa ba đường dữ
Lậu tận, nơi trời người
Rồi sẽ đến Niết-bàn.*

Thiên tử kia hỏi Thích Đề-hoàn Nhân:

–Nay Như Lai đang ở đâu?

Thích Đề-hoàn Nhân nói:

–Như Lai hiện đang ở tại vườn trúc Ca-lan-đà thành La-duyệt, nước Ma-kiệt-đà cùng chúng năm trăm đại Tỳ-kheo.

Thiên tử nói:

–Nay tôi không còn đủ sức đến đó hầu thăm Như Lai nữa.

Thích Đề-hoàn Nhân bảo:

–Thiên tử nên biết, hãy quỳ gối phải sát đất, chắp tay, hướng về phương dưới mà nói rằng: “Cúi xin Thế Tôn xem xét đến cho. Nay con sắp cùng đường. Xin thương xót cho. Nay con tự quy y Tam tôn, Như Lai Vô Sở Trước.”

Bấy giờ, Thiên tử kia theo lời Thích Đề-hoàn Nhân, quỳ xuống, hướng xuống phương dưới, tự xưng tên họ, tự quy y Phật, Pháp, Tăng, nguyện suốt đời làm người Phật tử chân chánh, chẳng màng Thiên tử. Cho đến ba lần nói những lời này. Như vậy rồi, không còn đọa vào thai heo, mà sẽ sinh vào nhà trưởng giả.

Thiên tử kia sau khi thấy nhân duyên này rồi, quay về Thích Đề-hoàn Nhân mà nói kệ này:

*Duyên lành chẳng phải dữ
Vì pháp chẳng vì của
Dẫn dắt theo đường chánh
Điều này Thế Tôn khen.
Nhờ ngài không đọa ác
Thai heo, nhân thật khó
Sẽ sinh nhà trưởng giả
Nhờ đó sẽ gặp Phật.*

Khi ấy, Thiên tử tùy theo tuổi thọ ngắn dài, sau đó sinh vào nhà trưởng giả trong thành La-duyệt. Lúc đó, vợ trưởng giả tự biết mình có thai, gần đủ mười tháng, sinh ra một nam nhi, xinh đẹp vô song, hiếm có trên đời. Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân khi đã biết cậu bé vừa lên mười tuổi, nhiều lần đến bảo:

–Người hãy nhớ lại nhân duyên đã làm trước kia, tự nói rằng: “Tôi sẽ nhờ đó thấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật.” Nay thật đã đúng lúc. Nên gặp Thế Tôn. Nếu không đến, sau tất sẽ hối hận.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất đến giờ đắp y mang bát vào thành La-duyệt khát thực, dần dần đến nhà trưởng giả kia, đứng yên lặng ngoài cửa.

Khi con trưởng giả thấy Xá-lợi-phất đắp y mang bát dung mạo khác thường, liền đến trước Xá-lợi-phất thưa rằng:

–Nay ngài là ai? Đệ tử của ai? Đang hành pháp gì?

Xá-lợi-phất nói:

–Thầy ta xuất thân dòng họ Thích, ở trong đó mà xuất gia học đạo. Thầy được gọi là Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác. Ta thường theo vị ấy thọ pháp.

Khi ấy, cậu bé liền hướng về Xá-lợi-phất mà nói kệ này:

*Tôn giả nay đứng im
Ôm bát, tướng mạo nghiêm
Nay muốn xin những gì
Cùng đứng với ai đó?*

Xá-lợi-phất dùng kệ đáp lại:

*Nay ta không xin của
Cũng chẳng xin cơm áo
Vì cậu nên đến đây
Xét kỹ, nghe ta nói!
Nhớ lời xưa cậu nói
Lúc phát thệ trên trời
“Cõi người sẽ gặp Phật”
Nên đến báo cùng cậu.
Chư Phật ra đời khó
Pháp thuyết cũng như vậy
Thân người khó thể được
Giống như hoa Ưu-đàm.
Cậu hãy đi theo tôi
Cùng đến hầu Như Lai
Phật sẽ nói cho cậu
Đường chính đến cõi lành.*

Sau khi nghe Xá-lợi-phất nói, cậu liền đi đến chỗ cha mẹ, lạy sát chân, rồi đứng qua một bên. Bấy giờ con trưởng giả bạch cha mẹ rằng:

–Cúi xin cha mẹ cho phép con đến chỗ Thế Tôn thưa sự, đánh lễ, thăm hỏi sức khỏe.

Cha mẹ đáp:

–Nay là lúc thích hợp.

Khi ấy, con trưởng giả sắm sửa hương hoa cùng một tấm gạ trắng tốt, rồi theo Tôn giả Xá-lợi-phất đi đến chỗ Thế Tôn. Đến nơi, đánh lễ sát chân Phật, rồi đứng qua một bên.

Lúc ấy, Xá-lợi-phất bạch Thế Tôn:

–Đây là con trưởng giả đang sống trong thành La-duyệt này, không biết đến Tam bảo. Cúi xin Thế Tôn khéo vì cậu mà thuyết Pháp khiến được độ thoát.

Khi ấy, con trưởng giả thấy Thế Tôn uy dung đoan chánh, các căn tịch tĩnh, có ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp hiển hiện ngoài thân, cũng như núi Tu-di vương; mặt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

như mặt trời, mặt trăng, nhìn mãi không chán, liền đến trước lễ sát chân, rồi đứng qua một bên.

Rồi con trưởng giả rải hương hoa lên thân Như Lai, lại đem tấm gạ trắng mới dâng cho Như Lai, đánh lễ sát chân, rồi đứng qua một phía.

Bấy giờ, Thế Tôn tuần tự thuyết pháp cho cậu. Ngài nói các đề tài về bố thí, trì giới, sinh Thiên, dục là bất tịnh, là hữu lậu, là tai họa lớn, xuất gia là thiết yếu. Khi Thế Tôn biết cậu bé đã tâm mở ý thông, như pháp thường mà chư Phật Thế Tôn nói, là Khổ, Tập, Diệt, Đạo; bấy giờ Thế Tôn cũng vì con trưởng giả kia mà nói hết. Lúc đó, ngay trên chỗ ngồi, con trưởng giả dứt sạch trần cấu, được mắt pháp thanh tịnh, không còn trần cấu.

Bấy giờ, con trưởng giả liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân, bạch Thế Tôn:

–Cúi xin Thế Tôn cho phép con được xuất gia làm Sa-môn.

Thế Tôn bảo:

–Phàm người làm đạo, chưa từ biệt cha mẹ thì không được làm Sa-môn.

Lúc ấy, con trưởng giả bạch Thế Tôn:

–Con sẽ xin cha mẹ cho phép.

Thế Tôn bảo:

–Nay là lúc thích hợp.

Bấy giờ, con trưởng giả từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân lui đi. Trở về đến nhà, cậu thưa với cha mẹ rằng:

–Cúi xin cho phép con được làm Sa-môn!

Cha mẹ đáp:

–Hiện tại chúng ta chỉ có một mình con. Trong nhà sinh nghiệp lại nhiều tiền của. Hành pháp Sa-môn thật là không dễ!

Con trưởng giả thưa:

–Như Lai xuất thế ức kiếp mới có, thật không thể gặp. Thật lâu mới xuất hiện. Như hoa Ưu-đàm-bát, thật lâu mới có; cũng vậy, Như Lai ức kiếp mới xuất hiện.

Lúc này, cha mẹ của con trưởng giả cùng than thở nhau nói rằng:

–Nay đã đúng lúc, con cứ tùy nghi.

Lúc ấy, con trưởng giả lạy sát chân, rồi từ biệt ra đi. Đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, rồi đứng qua một bên. Bấy giờ, con trưởng giả kia bạch Thế Tôn:

–Cha mẹ con đã cho phép. Cúi xin Thế Tôn cho phép con hành đạo.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi-phất:

–Nay ông độ con trưởng giả này cho làm Sa-môn.

Xá-lợi-phất đáp:

–Kính vâng, bạch Thế Tôn.

Bấy giờ, Xá-lợi-phất vâng theo lời Phật dạy, độ cho làm Sa-di, hằng ngày dạy dỗ. Sa-di kia ở tại nơi vắng vẻ, tự khắc phục, tu tập, vì mục đích mà thiện gia nam tử xuất gia học đạo, cạo bỏ râu tóc, tu phạm hạnh vô thượng, là vì muốn được lìa khổ.

Lúc ấy, Sa-di thành A-la-hán. Rồi đi đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, bạch Thế Tôn:

–Nay con đã thấy Phật, nghe pháp, không có nghi ngờ gì nữa.

Thế Tôn bảo:

–Nay ông như thế nào là thấy Phật, nghe Pháp, không có nghi ngờ gì nữa?

Sa-di bạch Phật:

–Sắc là vô thường. Vô thường tức là khổ. Khổ là vô ngã. Vô ngã tức là không.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Không là chẳng phải có, chẳng phải không có, cũng không có ngã. Như vậy là điều được người trí giác tri. Thọ*, tưởng, hành, thức là vô thường. Vô thường tức là khổ. Khổ là vô ngã. Vô ngã tức là không. Không là chẳng phải có, chẳng phải không có, cũng không có ngã. Như vậy là điều được người trí giác tri. Năm thanh âm này là vô thường, khổ, không, vô ngã, chẳng phải có, nhiều điều khổ não, không thể chữa trị, thường ở chỗ hôi hám, không thể giữ lâu, tất quán không có ngã. Hôm nay, quan sát pháp này, liền thấy Như Lai.

Thế Tôn bảo:

–Lành thay, lành thay, Sa-di! Ta tức thì cho phép ông làm Sa-môn đó.

Sa-di kia sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 7¹

Nghe như vậy:

Một thời, Tôn giả Na-la-đà² ở trong vườn trúc của một trưởng giả³, nước Ba-la-lê⁴. Bấy giờ, đệ nhất phu nhân⁵ vua Văn-trà⁶ qua đời. Bà rất được vua yêu kính, luôn luôn nhớ tưởng trong lòng. Lúc đó có một người đến chỗ vua tâu rằng:

–Đại vương nên biết, nay Đệ nhất phu nhân đã qua đời.

Lúc vua nghe phu nhân vô thường, trong lòng sầu ưu, bảo người vừa đến rằng:

–Người mau chóng khiêng tử thi phu nhân tắm trong dầu mè cho ta thấy.

Lúc đó, người kia vâng lệnh vua, liền đem xác phu nhân tắm trong dầu mè.

Sau khi nghe phu nhân mất, vua trong lòng sầu não cực kỳ, không ăn uống, không trị theo vương pháp, không xử lý việc triều đình. Khi ấy, tả hữu có một người tên Thiện Niệm⁷, thường cầm kiếm hầu đại vương, bạch đại vương:

–Đại vương nên biết, trong nước này có Sa-môn tên là Na-la-đà đã đắc A-la-hán, có thần túc lớn, hiểu rộng, biết nhiều, không việc gì không rành rẽ, biện tài dũng tuệ, nói chuyện thường hàm tiếu. Xin vua hãy đi đến đó nghe vị ấy thuyết pháp. Nếu vua nghe pháp, sẽ không còn ưu sầu khổ não nữa.

Vua đáp:

–Lành thay, lành thay, khéo nói những lời này! Thiện Niệm, nay khanh đến đó báo trước Sa-môn kia. Vì sao? Vì phạm Chuyển luân thánh vương muốn đến chỗ nào thì phải sai người đi trước. Nếu không sai người báo trước mà đến, điều này không thể.

Thiện Niệm đáp:

–Tuân lệnh đại vương.

Rồi ông tuân lệnh của vua, đi vào trong vườn Trúc trưởng giả, đến chỗ Na-la-đà. Đến nơi, đánh lễ sát chân, rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ, Thiện Niệm bạch Tôn giả Na-la-đà:

1. Tham chiếu Pāli, A V 50 Nāradasutta (R.iii. 57).

2. Na-la-đà 那羅陀.

3. Trưởng giả trúc lâm 長者竹林. Xem cht. dưới.

4. Ba-la-lê quốc 波羅梨國. Pāli, trú tại Pāṭaliputta, trong già-lam Kukkuṭārāma.

5. Pāli: Vương phi Bhaddā.

6. Văn-trà vương 文荼王. Pāli, Muṇḍa.

7. Thiện Niệm 善念. Pāli: Piyaka, quan Thủ khổ (Kosārakkha).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Ngài biết cho, phu nhân đại vương đã qua đời. Nhân khổ não này, vua không ăn, không uống, cũng lại không trị vương pháp, không xử quốc sự. Nay vua muốn đến hầu thăm tôn nhan. Cúi xin Ngài khéo vì vua mà thuyết pháp, khiến vua không còn sầu khổ.

Na-la-đà nói:

–Muốn đến thì nay là lúc thích hợp.

Thiện Niệm nghe dạy rồi, liền đánh lễ sát chân mà lui đi. Về đến chỗ vua, tâu rằng:

–Đã báo cho Sa-môn rồi, xin vua biết cho.

Khi ấy vua sai Thiện Niệm:

–Hãy nhanh chuẩn bị xe bảo vũ*. Nay ta muốn tương kiến cùng Sa-môn.

Thiện Niệm liền chuẩn bị xe bảo vũ*. Rồi đến trước tâu vua:

–Đã chuẩn bị xong, vua biết cho, đã đúng giờ.

Bấy giờ, vua lên xe bảo vũ* ra khỏi thành, đến chỗ Na-la-đà, đi bộ vào trong vườn trúc trưởng giả. Theo phép nhân vương thì phải cỡi năm thứ nghi trượng bỏ sang một bên, rồi đến chỗ Na-la-đà, đánh lễ sát chân rồi ngồi qua một bên.

Lúc ấy, Na-la-đà nói với vua:

–Đại vương nên biết, đừng vì pháp mộng huyễn khởi sầu ưu, đừng vì pháp bọt nổi cùng vốc tuyết mà khởi sầu ưu, lại cũng không thể vì tướng pháp như hoa mà khởi sầu ưu. Vì sao? Nay có năm việc thật không thể được, đó là những điều Như Lai đã nói. Sao gọi là năm?

1. Phàm vật phải tận, muốn cho không tận, điều này không thể được.
2. Phàm vật phải diệt, muốn cho không diệt, điều này không thể được.
3. Phàm pháp phải già, muốn cho không già, điều này không thể được.
4. Lại nữa, phàm pháp phải bệnh, muốn cho không bệnh, điều này không thể được.
5. Lại nữa, phàm pháp phải chết, muốn cho không chết, điều này không thể được.

Này đại vương, đó gọi là có năm việc thật không thể được này, đó là những điều Như Lai đã nói.

Bấy giờ, Na-la-đà liền nói kệ này:

*Không phải do sầu lo
Mà được phước lành này
Nếu trong lòng sầu ưu
Bị ngoại cảnh chi phối.
Nếu như người có trí
Quyết không tư duy vậy
Nên ngoại địch phải sầu
Vì không chi phối được.
Đủ oai nghi lễ tiết
Ham thí không tâm tiếc
Nên cầu phước tiện này
Khiến được lợi lớn kia.
Giả sử không thể được
Ta và những người ấy
Không sầu cũng không hoạn
Hành báo biết thế nào?*

Đại vương nên biết, vật phải bị mất, nó sẽ mất. Khi nó đã mất, khiến cho sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả, rằng: “Người yêu của ta ngày nay đã mất.” Đó gọi là phải bị

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mất, thì nó mất, ở đó mà khởi sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả.

Này đại vương, đó gọi là gai sấu thứ nhất đâm dính tâm ý. Người phàm phu có pháp này, không biết chỗ đến, xuất xứ của sinh, già, bệnh, chết.

Lại nữa, đệ tử Hiền thánh có học, đối với vật phải bị mất, khi nó mất, bị ấy không khởi sầu ưu khổ não, mà sẽ học điều này: “Nay chỗ ta bị mất, chẳng phải một mình thôi, người khác cũng bị pháp này. Nếu ở đó, ta khởi sầu ưu thì điều này không thích hợp. Hoặc sẽ làm cho thân tộc khởi sầu ưu, oan gia thì vui mừng; ăn không tiêu hóa tức sẽ thành bệnh, thân thể bức rức phiền muộn. Do gốc duyên này, đưa đến mạng chung.” Bấy giờ, vị ấy trừ bỏ gai nhọn ưu lo, thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, không còn pháp tai nạn khổ não nữa.

Lại nữa đại vương, vật phải bị diệt, nó sẽ diệt. Khi nó đã diệt, liền khiến sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả, rằng: “Vật ta yêu hôm nay đã diệt.” Đó gọi là vật phải bị diệt, thì nó diệt, ở đó mà khởi sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả.

Này đại vương, đó gọi là gai sấu thứ hai đâm dính tâm ý thứ hai. Người phàm phu có pháp này, không biết chỗ đến, xuất xứ của sinh, già, bệnh, chết.

Lại nữa, đệ tử Hiền thánh có học, đối với vật phải bị diệt, khi nó diệt, vị ấy không khởi sầu ưu khổ não, mà sẽ học điều này: “Nay chỗ ta bị diệt, chẳng phải một mình thôi, người khác cũng bị pháp này. Nếu ở đó, ta khởi sầu ưu thì điều này không thích hợp. Hoặc sẽ làm cho thân tộc khởi sầu lo, oan gia thì vui mừng; ăn không tiêu hóa tức sẽ thành bệnh, thân thể bức rức phiền muộn. Do gốc duyên này, liền đưa đến mạng chung.” Bấy giờ, vị ấy trừ bỏ gai nhọn ưu lo, thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, không còn pháp tai nạn khổ não nữa.

Lại nữa đại vương, vật phải bị già, nó sẽ già. Khi nó đã già, liền khiến sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả, rằng: “Vật ta yêu hôm nay đã già.” Đó gọi là phải bị già, thì nó già, ở đó, khởi sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả.

Này đại vương, đó gọi là gai sấu thứ ba đâm dính tâm ý. Người phàm phu có pháp này, không biết chỗ đến, xuất xứ của sinh, già, bệnh, chết.

Lại nữa, đệ tử Hiền thánh có học, đối với vật phải bị già, nó liền già, lúc đó, người kia không khởi sầu ưu khổ não thường học những điều này: “Nay chỗ ta bị già chẳng phải một mình thôi, người khác cũng bị pháp này. Nếu ở đó, ta khởi sầu ưu thì điều này không thích hợp. Hoặc sẽ làm cho thân tộc khởi sầu lo, oan gia thì vui mừng; ăn không tiêu hóa tức sẽ thành bệnh, thân thể bức rức phiền muộn. Do gốc duyên này, liền đưa đến mạng chung.” Bấy giờ, vị ấy trừ bỏ gai nhọn ưu lo, thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, không còn pháp tai nạn khổ não nữa.

Lại nữa đại vương, vật phải bị bệnh, nó sẽ bệnh. Khi nó đã bệnh, liền khiến sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả, rằng: “Vật ta yêu hôm nay đã bệnh.” Đó gọi là vật phải bị bệnh thì nó bệnh, ở đó, khởi sầu ưu khổ não, đau đớn không thể tả.

Này đại vương, đó gọi là gai sấu thứ tư đâm dính tâm ý. Người phàm phu có pháp này, không biết chỗ đến, xuất xứ của sinh, già, bệnh, chết.

Lại nữa, đệ tử Hiền thánh có học, đối với vật phải bị bệnh, nó liền bệnh, lúc đó, người kia không khởi sầu ưu khổ não thường học những điều này: “Nay chỗ ta bị bệnh chẳng phải một mình thôi, người khác cũng bị pháp này. Nếu ở đó, ta khởi sầu ưu thì điều này không thích hợp. Hoặc sẽ làm cho thân tộc khởi sầu lo, oan gia thì vui mừng; ăn không tiêu hóa tức sẽ thành bệnh, thân thể bức rức phiền muộn. Do gốc duyên này, liền đưa đến mạng chung.” Bấy giờ, vị ấy trừ bỏ gai nhọn ưu lo, thoát khỏi sinh, già, bệnh,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chết, không còn pháp tai nạn khổ não nữa.

Lại nữa đại vương, vật phải bị chết, nó sẽ chết. Khi nó đã chết, liền khiến sâu ưu khổ não, đau đớn không thể tả, rằng: “Vật ta yêu hôm nay đã chết.” Đó gọi là vật phải bị chết, nó liền chết, ở đó, khởi sâu ưu khổ não, đau đớn không thể tả.

Này đại vương, đó gọi là gai sâu thứ năm tâm ý. Người phàm phu có pháp này, không biết chỗ đến, xuất xứ của sinh, già, bệnh, chết.

Lại nữa, đệ tử Hiền thánh có học, đối với vật phải bị chết, nó liền chết, lúc đó, người kia không khởi sâu ưu khổ não thường học những điều này: “Nay chỗ ta bị chết chẳng phải một mình thôi, người khác cũng bị pháp này. Nếu ở đó, ta khởi sâu ưu thì điều này không thích hợp. Hoặc sẽ làm cho thân tộc khởi sâu lo, oan gia thì vui mừng; ăn không tiêu hóa tức sẽ thành bệnh, thân thể bức rức phiền muộn. Do gốc duyên này, liền đưa đến mạng chung.” Bấy giờ, vị ấy trừ bỏ gai nhọn ưu lo, thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, không còn pháp tai nạn khổ não nữa.

Lúc ấy, đại vương bạch Tôn giả Na-la-đà:

–Đó gọi là pháp gì và nên phụng hành thế nào?

Na-la-đà nói:

–Kinh này gọi là trừ mối hoạn ưu sâu, nên nhớ phụng hành.

Thời đại vương nói:

–Đúng như lời ngài nói, trừ bỏ sâu ưu. Vì sao? Vì sau khi nghe pháp này rồi, những gì là sâu khổ nơi tôi, hôm nay đã được trừ hẳn. Nếu Tôn giả có điều gì chỉ dạy, mong hãy thường vào cung, tôi sẽ cung cấp cho, khiến cho đất nước nhân dân hưởng mãi phước không cùng. Cúi xin Tôn giả diễn rộng pháp này còn mãi mãi ở thế gian, cho chúng bốn bộ được an ổn lâu dài. Nay, con xin quy y Tôn giả Na-la-đà.

Na-la-đà nói:

–Đại vương, chớ quy y tôi, hãy quy y nơi Phật.

Khi ấy vua hỏi:

–Nay Phật ở nơi nào?

Na-la-đà nói:

–Đại vương nên biết, vua nước Ca-tỳ-la-vệ, xuất xứ từ học Thích, thuộc dòng Chuyển luân thánh vương, Tỳ-la-vệ. Vua này có con tên là Tất-đạt, xuất gia học đạo, nay tự thành Phật hiệu Thích-ca Văn. Hãy tự quy y với vị ấy.

Đại vương lại hỏi:

–Nay ở phương nào?

Na-la-đà nói:

–Như Lai đã nhập Niết-bàn.

Đại vương nói:

–Như Lai diệt độ sao nhanh chóng vậy! Nếu ngài còn tại thế, dù trải qua hàng ngàn vạn do-tuần, tôi cũng sẽ đến hầu thăm.

Rồi vua rời chỗ ngồi đứng dậy, quỳ gối chắp tay thưa rằng:

–Con tự quy y Như Lai, Pháp, Tăng Tỳ-kheo, trọn đời cho phép làm Ưu-bà-tắc, không sát sinh. Vì việc nước đa đoan, giờ con muốn trở về cung.

Na-la-đà nói:

–Nay đã đúng lúc.

Vua liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân, nhiễu quanh ba vòng, rồi ra đi.

Vua Văn-trà sau khi nghe những gì Na-la-đà dạy, hoan hỷ phụng hành.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

M

KINH SỐ 8⁸

Nghe như vậy:

Một thời Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Người bệnh tật mà thành tựu năm pháp thì không lúc nào lành bệnh được, thường nằm liệt giường chiếu. Sao gọi là năm?

1. Hoặc khi người bệnh không chọn đồ ăn thức uống.
2. Không tùy thời ăn.
3. Không thân cận y dược.
4. Nhiều ưu, ưa sân.
5. Không khởi lòng Từ đối với người nuôi bệnh.

Tỳ-kheo, đó gọi là người bệnh tật thành tựu năm pháp này, không lúc nào lành bệnh được.

Nếu lại có bệnh nhân nào thành tựu năm pháp thì sẽ được bệnh mau lành. Sao gọi là năm?

1. Hoặc khi bệnh nhân chọn lựa thức ăn.
2. Tùy thời ăn.
3. Thân cận y dược.
4. Trong lòng không sầu ưu.
5. Hằng khởi tâm Từ đối với người nuôi bệnh.

Tỳ-kheo, đó gọi là bệnh nhân thành tựu năm pháp này liền được lành bệnh.

Như vậy, Tỳ-kheo, năm pháp trước hãy niệm lia bỏ. Năm pháp sau nên cùng phụng hành.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 9⁹

Nghe như vậy:

Một thời Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, tại nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu người nào nuôi bệnh thành tựu năm pháp thì không được mau lành, thường nằm liệt giường. Sao gọi là năm?

1. Lúc đó, người nuôi bệnh không phân biệt thuốc hay.
2. Biếng nhác không tâm dũng mãnh.
3. Thường ưa sân hận cũng ham ngủ nghỉ.
4. Chỉ tham ăn nên nuôi bệnh nhân không đúng pháp cung dưỡng.

⁸. Tham chiếu Pāli, A V 123 Upaṭṭhākasutta (R iii. 143).

⁹. Tham chiếu Pāli, A V 124 Dutiya-Upaṭṭhākasutta (R iii. 144).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

5. Không cùng người bệnh nói chuyện qua lại.

Này Tỳ-kheo, đó gọi là người nuôi bệnh nào thành tựu năm pháp này thì bệnh không được mau lành.

Lại nữa này Tỳ-kheo, nếu người nuôi bệnh nào thành tựu năm pháp thì bệnh liền mau lành, không nằm liệt giường.

Sao gọi là năm?

1. Lúc đó, người nuôi bệnh phân biệt thuốc hay.
2. Cũng không biếng nhác, thức trước ngủ sau.
3. Thường thích nói chuyện, ít ngủ nghỉ.
4. Dùng pháp cung dưỡng, không ham ăn uống.
5. Chịu khó vì bệnh nhân mà nói pháp.

Này Tỳ-kheo, đó gọi là người nuôi bệnh thành tựu năm pháp này thì bệnh liền được mau lành.

Cho nên, các Tỳ-kheo, lúc nuôi bệnh nhân phải bỏ năm pháp trước, thành tựu năm pháp sau.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Sau khi, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 10¹⁰

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Di-hầu tại Tỳ-xá-ly cùng năm trăm Tỳ-kheo. Bấy giờ, Đại tướng Sư Tử¹¹ đi đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ, Phật bảo Sư Tử :

– Thế nào, trong nhà ông thường có bố thí không?

Sư Tử bạch Phật:

– Con thường ở ngoài bốn cửa thành và trong thành phố, tùy thời mà bố thí không cho thiếu sót. Ai cần ăn, cung cấp thức ăn. Y phục, hương hoa, xe ngựa, tọa cụ, tùy theo chỗ cần dùng của họ, con đều khiến cung cấp cho họ.

Phật bảo Sư Tử :

– Lành thay, lành thay, ông có thể bố thí mà không ôm lòng tưởng tiếc. Đàn-việt thí chủ tùy thời bố thí có năm công đức. Sao gọi là năm?

Lúc đó, đàn-việt thí chủ được tiếng đồn vang khắp, mọi người khen ngợi rằng: “Tại thôn làng kia có đàn-việt thí chủ thường ưa tiếp đón Sa-môn, Bà-la-môn, tùy theo nhu cầu mà cung cấp, không để thiếu sót.

Này Sư Tử, đó gọi là công đức thứ nhất mà đàn-việt thí chủ thu được.

Lại nữa, này Sư Tử, khi đàn-việt thí chủ đến trong chúng Sa-môn, Sát-lợi, Bà-la-môn, trưởng giả, trong ôm lòng hổ thẹn, cũng không có điều sợ hãi. Giống như sư tử, vua loài thú, ở giữa bầy nai, không hề sợ nạn.

Này Sư Tử, đó gọi là công đức thứ hai mà đàn-việt thí chủ thu được.

¹⁰. Tham chiếu Pāli, A V 34 Sīhasenāpatisutta (R.iii. 38).

¹¹. Sư Tử Đại tướng 師子大將. Pāli: Sīhasenapati.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, này Sư Tử, đàn-việt thí chủ được mọi người kính ngưỡng, người thấy vui mừng như con thấy cha, ngấm nhìn không chán.

Này Sư Tử, đó gọi là phước đức thứ ba mà đàn-việt thí chủ thu được.

Lại nữa, này Sư Tử, đàn-việt thí chủ sau khi mạng chung sẽ sinh hai nơi: Hoặc sinh lên trời, hoặc sinh trong loài người. Ở trời được trời kính trọng, ở người được người quý.

Này Sư Tử, đó gọi là phước đức thứ tư mà đàn-việt thí chủ thu được.

Lại nữa, này Sư Tử, đàn-việt thí chủ, trí tuệ xa vời vượt lên mọi người, hiện thân hết lậu, không kinh qua đời sau.

Này Sư Tử, đó gọi là phước đức thứ năm mà đàn-việt thí chủ thu được.

Phàm người bố thí có năm đức, thường đi theo bên mình.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Tâm ưa thích bố thí
Thành công đức đầy đủ
Trong chúng không nghi nan
Cũng không hề sợ hãi.
Người trí hãy bố thí
Tâm đầu không hối tiếc
Tại trời Tam thập tam
Ngọc nữ sẽ vây quanh.*

Vì vậy, Sư Tử nên biết, đàn-việt thí chủ sinh hai chỗ lành, hiện thân hết lậu, đến chỗ vô vi.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Thí là lương đời sau
Đưa đến chỗ rốt ráo
Thiện thần thường theo hộ
Cũng khiến cho hoan hỷ.*

Vì sao? Sư Tử nên biết, vì khi bố thí thường hiện lòng hoan hỷ, thân tâm kiên cố, nên các công đức lành đều đầy đủ, được Tam-muội, ý cũng không tán loạn, biết như thật. Thế nào là biết như thật? Đây là Khổ, Tập, Khổ diệt, Khổ xuất ly, thấy đều biết như thật. Cho nên, này Sư Tử, hãy tìm cầu phương tiện tùy thời bố thí. Nếu muốn đắc đạo Thanh văn, Bích-chi-phật thì thấy đều như ý. Này Sư Tử, hãy học điều này như vậy.

Sư Tử sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 11¹²

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

– Khi đàn-việt thí chủ huệ thí, được năm sự công đức¹³. Sao gọi là năm?

1. Thí mạng¹⁴.

¹². Tham chiếu Pāli, A V 37 Bhojanasutta (R.iii. 41).

¹³. Tham chiếu Pāli, ibid., khi thí (dāyaka) cho bữa ăn, là cho người nhận (paṭiggahaka) năm điều.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

2. Thí sắc.

3. Thí an lạc; bốn là thí sức; năm là thí biện tài¹⁵. Đó gọi là năm.

Lại nữa, đàn-việt thí chủ lúc thí mạng là muốn được trường thọ, lúc thí sắc là muốn được xinh đẹp, lúc thí an lạc là muốn được không bệnh, lúc thí sức là muốn không ai hơn, lúc thí biện tài là muốn được biện tài vô thượng chân chánh.

Các Tỳ-kheo nên biết, đó gọi là khi đàn-việt thí chủ bố thí, có năm sự công đức này.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Thí mạng, sắc và an
Sức, biện tài, năm thứ
Đủ năm công đức này
Sau hưởng phước vô cùng.
Người trí nên bố thí
Trừ bỏ lòng tham dục
Thân này có danh dự
Sinh trời cũng lại vậy.*

Nếu thiện nam, thiện nữ nào, muốn được năm công đức này, hãy làm năm việc này.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 12¹⁶

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Thí đúng thời¹⁷ có năm sự. Sao gọi là năm?

1. Thí cho người xa lạ.

2. Thí cho người đi xa.

3. Thí cho người bệnh.

4. Thí cho lúc thiếu.

5. Thí lúc mới thu hoạch cây trái, ngũ cốc trước tiên, cúng dường cho người trì giới tinh tấn, sau đó tự dùng.

Này các Tỳ-kheo, đó gọi là thí đúng thời có năm sự này.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Người trí thí đúng thời
Tín tâm không dứt mất
Ở đây chóng hưởng vui
Sinh Thiên đủ các đức.
Tùy thời niệm bố thí*

¹⁴. Thí mạng 施命. Pāli: Āyujā deti, ban cho tuổi thọ.

¹⁵. Thí biện tài. Pāli: Paṭibhānaṃ deti, ban cho sự sáng suốt.

¹⁶. Tham chiếu Pāli, A V 36 Kāladānasutta (R. iii. 41).

¹⁷. Ứng thời thí 應時施. Pāli: Kāladāna.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thọ phước như tiếng vang
Vĩnh viễn không thiếu thốn
Nơi sinh thường giàu sang.
Thí là đủ các hành
Đạt đến vị vô thượng
Thí nhiều không khởi tưởng
Hoan hỷ càng tăng thêm.
Trong tâm sinh niệm này
Ý loạn tuyệt không còn
Cảm nhận thân an lạc
Tâm liền được giải thoát.
Cho nên người có trí
Không kể nam hay nữ
Hãy hành năm thí này
Không mất phương tiện nghi.*

Cho nên, các Tỳ-kheo, nếu có Tỳ-kheo, thiện nam, thiện nữ nào, muốn hành năm sự này thì, nên thí tùy thời.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

Kệ tóm tắt:

*Thiện, bất thiện, lễ Phật
Thiên sứ, tuế, ngũ đoan
Vấn-trà, thân, nuôi bệnh
Năm thí, tùy thời thí.*

